

Số: 25/2024/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 07 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số
sinh sống trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 19 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng
số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định về điều tra cơ bản; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử
dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số 249/TTr-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Chính sách về đất đai đối với đồng
bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số
31/BC-DT ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số
sinh sống trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc
thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 6 Điều 16
Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về đất đai, tài chính, công tác dân tộc; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện chính sách đất đai;

b) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo hiện không có đất ở, đất sản xuất hoặc thiếu đất ở, đất sản xuất sinh sống tại các địa bàn theo Phụ lục đính kèm;

c) Cộng đồng dân cư, thôn, làng, khu phố có liên quan.

3. Nguyên tắc thực hiện

a) Đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ từ cơ sở, đúng đối tượng, có sự tham gia, giám sát của người dân trong quá trình bình xét đối tượng và triển khai các nội dung hỗ trợ;

b) Hỗ trợ một lần, trực tiếp đối với cộng đồng dân cư và cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo không có đất ở, đất sản xuất hoặc thiếu đất ở, đất sản xuất;

c) Cá nhân là người dân tộc thiểu số được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này được thực hiện quyền sử dụng đất có điều kiện quy định tại Điều 48 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

4. Bảo đảm đất sinh hoạt cộng đồng

Ủy ban nhân dân các huyện Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh, Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Cát có trách nhiệm rà soát, xây dựng dự án bố trí đất ở, đất sản xuất để thực hiện chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; bố trí, tạo quỹ đất sinh hoạt cộng đồng cho mỗi thôn, làng, khu phố với diện tích tối thiểu 300 m² và diện tích khu thể thao tối thiểu 1.500 m² phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng, bản sắc văn hóa và điều kiện thực tế của từng khu vực, gồm đất phục vụ xây dựng các công trình như: nhà văn hóa, hội trường, trụ sở thôn, câu lạc bộ.

5. Hỗ trợ đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải đất ở để sản xuất, kinh doanh

a) Đất ở cho cá nhân: Trường hợp cá nhân không có đất ở hoặc thiếu đất ở so với hạn mức giao đất ở thì được giao đất ở theo hạn mức giao đất ở do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định hoặc được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác (trừ đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng) đang sử dụng hợp pháp sang đất ở trong hạn mức giao đất ở theo quy định của pháp luật về đất đai và được miễn tiền sử dụng đất đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ; giảm 50% tiền sử dụng đất tại các địa bàn còn lại trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ;

b) Hỗ trợ đất sản xuất nông nghiệp

- Trường hợp không có đất sản xuất nông nghiệp, không còn đất sản xuất nông nghiệp hoặc diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng không đủ 50% so với

Nguyễn

hạn mức giao đất nông nghiệp thì được giao tiếp đất nông nghiệp trong hạn mức và không thu tiền sử dụng đất;

- Trường hợp địa phương không còn quỹ đất nông nghiệp để thực hiện giao đất, thì ưu tiên giao khoán các diện tích đất nông nghiệp do địa phương quản lý, đất có nguồn gốc từ lâm trường, các công ty lâm nghiệp. Việc bố trí đất sản xuất phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo đất không bị tranh chấp, có khả năng canh tác và thuận lợi cho sản xuất.

c) Hỗ trợ thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở để sản xuất, kinh doanh

Trường hợp không còn đất sản xuất nông nghiệp hoặc diện tích đất sản xuất nông nghiệp đang sử dụng không đủ 50% so với hạn mức giao đất nông nghiệp mà không bố trí được quỹ đất nông nghiệp, nếu có nhu cầu thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở để sản xuất, kinh doanh thì được cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và được miễn tiền thuê đất theo quy định tại Điều 39, giảm tiền thuê đất theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

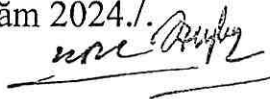
6. Nguồn đất, quỹ đất để thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

7. Kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thu hồi đất thực hiện dự án bố trí đất ở, đất sản xuất và kinh phí hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số để thực hiện Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 19 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 07 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 11 năm 2024.




Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (Báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ TN và MT;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.



CHỦ TỊCH




Hồ Quốc Dũng



PHỤ LỤC

Danh sách các địa phương thực hiện chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Kèm theo Nghị quyết số 25/2024/NQ-HĐND ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định)

TT	Tên huyện, xã, thôn, làng
I	HUYỆN HOÀI AN
1	Xã Đăk Mang
2	Xã Bók Tới
3	Xã Ân Sơn
II	HUYỆN VĨNH THẠNH
1	Xã Vĩnh Sơn
2	Xã Vĩnh Kim
3	Xã Vĩnh Hiệp
4	Xã Vĩnh Hòa
5	Xã Vĩnh Thuận
6	Thôn Tà Điệp, xã Vĩnh Hảo
7	Thôn M2, xã Vĩnh Thịnh
8	Thôn M3, xã Vĩnh Thịnh
9	Khu phố Kon Kring, thị trấn Vĩnh Thạnh
10	Khu phố Klot Pok, thị trấn Vĩnh Thạnh
III	HUYỆN TÂY SƠN
1	Xã Vĩnh An
2	Thôn Đồng Sim, xã Tây Xuân
3	Làng M6, xã Bình Tân
IV	HUYỆN AN LÃO
1	Xã An Trung
2	Xã An Hưng
3	Xã An Dũng
4	Xã An Vinh
5	Xã An Quang
6	Xã An Nghĩa
7	Xã An Toàn

nm
Nguyễn

TT	Tên huyện, xã, thôn, làng
8	Thị trấn An Lão
9	Thôn Gò Đồn, xã An Tân
V	HUYỆN VÂN CANH
1	Xã Canh Liên
2	Xã Canh Thuận
3	Xã Canh Hòa
4	Xã Canh Hiệp
5	Thị trấn Vân Canh
VI	HUYỆN PHÙ CÁT
1	Thôn Thạch Bàn Tây, xã Cát Sơn
2	Thôn Đại Khoang, xã Cát Lâm

mm
Phyky